

Số 05-HD/TU

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 11 năm 2019

HƯỚNG DẪN

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

ĐẾN

Số: 2084

Ngày: 18/11

Chuyên:

Thực hiện Quy định 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và Hướng dẫn 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình; từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị từ tinh đến cơ sở, cụ thể:

- Ban thường vụ cấp ủy cấp tinh, cấp huyện và tương đương; cấp ủy cơ sở (kể cả chi bộ trực thuộc đảng ủy, trường hợp chi bộ không có cấp ủy thì kiểm điểm tập thể chi bộ); đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tinh, cấp huyện.

- Đoàn đại biểu Quốc hội tinh; thường trực hội đồng nhân dân, tập thể thường trực UBND cấp tinh, cấp huyện.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tinh, cấp huyện; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tinh, cấp huyện.

- Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành và tương đương, doanh nghiệp nhà nước; tập thể lãnh đạo các cơ quan Trung ương trên địa bàn tinh; tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, ngành và tương đương ở cấp huyện.

- Các tập thể lãnh đạo, quản lý khác ở cấp huyện và cấp cơ sở do huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng; với ban thường vụ đảng ủy của cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong ban thường vụ).

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng kiêm điểm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy mà mình tham gia; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý các tổ chức, cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương kiêm điểm trước tập thể ban thường vụ cùng cấp; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương, kiêm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng; thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh; các đồng chí lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, huyện; lãnh đạo các sở, ban, ngành và tương đương ở tỉnh; lãnh đạo cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh kiêm điểm trước tập thể đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy kiêm điểm trước ủy ban kiểm tra cùng cấp (trừ các đồng chí ủy viên ủy ban kiêm nhiệm).

+ Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiêm điểm trước tập thể ban chấp hành cùng cấp và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên (trường hợp tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có dưới 03 đồng chí thì kiêm điểm trước tập thể cán bộ, công chức nơi công tác). Nơi không có cấp ủy thì bí thư, phó bí thư kiêm điểm trước chi bộ.

+ Các đồng chí cấp ủy viên đảng bộ bộ phận kiêm điểm trước tập thể cấp ủy đảng bộ bộ phận; các đồng chí bí thư, phó bí thư, chi ủy viên chi bộ trực thuộc cấp ủy cơ sở, cấp ủy đảng bộ bộ phận kiêm điểm ở chi bộ đang sinh hoạt.

+ Các đồng chí phó chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thị, thành phố (không là ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy) kiêm điểm trước tập thể thường trực hội đồng nhân dân huyện, thị, thành phố.

+ Các đồng chí là phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố (không là ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy) kiêm điểm trước tập thể thường trực ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiêm điểm ở các nơi nêu trên còn phải kiêm điểm ở những nơi khác (nếu cần) mà mình là thành viên lãnh đạo, quản lý.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt (đối với cơ quan có đơn vị cấu thành, thành phần gồm tập thể lãnh đạo cơ quan; trưởng, phó các đơn vị cấu thành, đại diện cấp ủy và tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên) hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (đối với cơ quan không có đơn vị cấu thành).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

- Nơi kiểm điểm của cán bộ lãnh đạo, quản lý khác ở cấp huyện, tương đương và cấp cơ sở do các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng

Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiền phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo *Mẫu 01* và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo *Mẫu 02*.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cấp ủy, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc cấp mình quản lý (nếu thấy cần) gửi cho tập thể, cá nhân được gợi ý kiểm điểm.

- Ủy ban kiểm tra cấp ủy có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm

điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy từ 02 - 03 ngày; ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy từ 01 - 02 ngày; những nơi được Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 02 ngày. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc tỉnh tối thiểu 01 ngày, những nơi được Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 1,5 ngày. Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

B. ĐÁNH GIÁ, XÉP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm từ phê bình, phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Độ tương

- Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố; đảng bộ cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng (sau đây gọi chung là cấp huyện).

- Đảng bộ cơ sở (bao gồm cả đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở) và chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị tư tưởng: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Năm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:* Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) *Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)*

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đội với đảng bộ phải có 100 % số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đội với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80 % được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20 % số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đội với đảng bộ phải có 100 % số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đội với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50 % được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật

nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50 % số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.
- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.
- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.
- Đảng bộ có trên 20 % số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ cơ sở có trên 20 % số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ trực thuộc.
- Cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.
- Cấp ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

c) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

- Cấp ủy tổ chức cơ sở đảng chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

- Cấp ủy đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, thuộc đảng bộ bộ phận tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ mình.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá đã được cụ thể hóa và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, ban thường vụ cấp ủy, chi ủy đối với chi bộ (chi

bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong *Mẫu 03*.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong *Mẫu 03*, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện và tương đương

Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể sau: (1) các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh (đối với đánh giá đảng bộ huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh); tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh (đối với đánh giá các đảng bộ cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng khác).

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện (đối với đánh giá đảng bộ xã, phường, thị trấn); tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện (đối với đánh giá các loại hình tổ chức cơ sở đảng khác).

c) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

Bộ phận giúp việc cấp ủy cơ sở sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể sau: (1) Thường trực cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã (đối với đánh giá đảng bộ bộ phận, chi bộ thôn, bản, tổ dân phố); tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã (đối với đánh giá đảng bộ bộ phận, chi bộ các loại hình khác).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy (Bộ phận giúp việc cấp ủy) có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện), ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng), ban chấp hành cấp cơ sở (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở) xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiền phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

d) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.
- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.
- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.
- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong *Mẫu 02*; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ

trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Đảng đoàn, ban cán sự đảng; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; cấp ủy cơ sở.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện.
- Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh, huyện.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước cấp tỉnh, huyện.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.
- Tập thể thường trực hội đồng nhân dân, tập thể thường trực ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Các tập thể lãnh đạo, quản lý khác ở cấp huyện và cấp cơ sở do huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.
- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.
- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).
- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai

trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.
- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đánh giá, xếp loại đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các đảng đoàn, ban cán sự đảng.
- Đảng đoàn, ban cán sự đảng tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

b) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, cấp ủy cấp huyện.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình.
- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

c) Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.
- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

d) Đánh giá, xếp loại ban thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ chí Minh tỉnh.
- Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

e) Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước cấp tỉnh, huyện

- Ban cán sự đảng, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc quyền quản lý của mình.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước ở tỉnh, huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

f) Đánh giá, xếp loại Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

g) Tập thể thường trực hội đồng nhân dân, tập thể thường trực ủy ban nhân dân cấp huyện

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể thường trực hội đồng nhân dân, tập thể thường trực ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tập thể thường trực hội đồng nhân dân, tập thể thường trực ủy ban nhân dân cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

h) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 04** và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đánh giá, xếp loại đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh

Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, thường trực ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.

b) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện

Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết

quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, thường trực ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

c) Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện

Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, thường trực ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh (đối với đánh giá ban thường vụ cấp ủy các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh); tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh (đối với đánh giá ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng khác).

d) Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, thường trực ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.

e) Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước ở tỉnh, ở huyện

Ban Tổ chức cấp ủy (bộ phận giúp việc cấp ủy) sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện (có tổ chức cơ sở đảng của cơ quan, đơn vị thuộc đảng bộ cấp trên cơ sở trực tiếp); (2) Thường trực hội đồng nhân dân, thường trực ủy ban nhân dân, tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

f) Đánh giá, xếp loại Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, thường trực ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

g) Tập thể thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể thường trực ủy ban nhân dân cấp huyện

Ban Tổ chức cấp ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; (2) Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

h) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, thường trực ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện (đối với đánh giá cấp ủy các xã, phường, thị trấn); tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện (đối với đánh giá cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng khác).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ cấp ủy, ban cán sự đảng theo thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định 1225-QĐ/TU, ngày 13/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được

xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Trung sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm; 5 năm liền.

- Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm; 5 năm liền.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hàng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không bảo đảm điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất

lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và bảo đảm kết quả thực chất hơn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định 1225-QĐ/TU, ngày 13/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Hướng dẫn này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá; định lượng hóa mức độ đạt được (theo 04 cấp độ: xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí cụ thể và tiêu chuẩn từng mức chất lượng (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ); xác định cụ thể đối tượng, nội dung lấy ý kiến của các chủ thể liên quan ở cấp trên, xây dựng, hoàn thiện các biểu mẫu, trình tự, thủ tục cho phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng; đối tượng đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và đặc điểm, tình hình địa phương, lĩnh vực, ngành.

- Hướng dẫn việc nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và cụ thể hóa nội dung

kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên, nhất là đối với đảng viên hưu trí không tham gia công tác tại địa phương.

- Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hằng năm để bảo đảm đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất.

- Hàng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

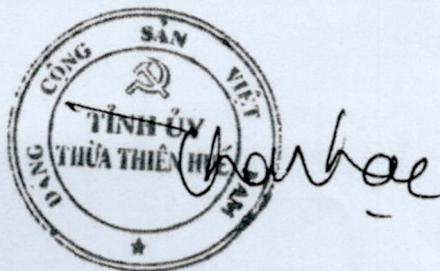
2. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định. Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) **trước ngày 15/01 năm sau.**

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn 04-HD/TU, ngày 31/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương, | *để*
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương, | *báo*
- Văn phòng Trung ương, | *cáo*
- Vụ 2 Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ 5 UBKT Trung ương,
- Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Công Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ Bí THƯ THƯỜNG TRỰC**



Bùi Thanh Hà

THỊ UỶ HƯƠNG TRÀ
VĂN PHÒNG

*

Số 230-BS/VP

Nơi nhận:

- Các TCCS đảng,
- Các ban đảng, UBKT, VP Thị ủy,
- TT BDCT thị xã,
- Các đ/c Thị ủy viên,
- Lưu VP Thị ủy.

SAO LỤC

Hương Trà, ngày 13 tháng 11 năm 2019

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Trương Đình Đồng



**PHIẾU
CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XÉP LOẠI
ĐẢNG BỘ HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ**
*(ban hành kèm theo Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 12/11/2019
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

Danh giá xếp loại Đảng bộ:

Mẫu 03A-HD KĐĐG 2019

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
1	Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (tối đa 60 điểm)	60		
1	Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng (tối đa 15 điểm)	15		
	Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phô biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Xây dựng, thực hiện các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
	Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính kỷ luật; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	3		
	Đổi mới phương thức quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chương trình hành động của cấp trên; xây dựng tốt đội ngũ báo cáo viên cấp huyện, cơ sở và tổ chức sinh hoạt đều đặn, hoạt động có hiệu quả; tích cực chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.	3		
	Tăng cường giáo dục truyền thống, khơi dậy lòng yêu quê hương, đất nước, động viên ý chí tiến công, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn, ý thức tổ chức kỷ luật cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức.	2		
	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo chỉ đạo của cấp trên; định hướng dư luận,	3		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân. Trung tâm bồi dưỡng chính trị hoạt động tốt; hoàn thành kế hoạch được giao về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên.			
	Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng và diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và nhân dân; có biện pháp kịp thời giải quyết những vấn đề tư tưởng thuộc trách nhiệm của địa phương hoặc báo cáo kịp thời lên cấp trên để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.	2		
2	Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ (tối đa 15 điểm)	15		
	Xây dựng, ban hành được các nghị quyết, chuyên đề về công tác xây dựng đảng kịp thời, sát đúng với tình hình địa phương, cơ sở và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.	2		
	Đề ra được chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; gắn với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị các cấp, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Xóa được cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ, giảm được số thôn, bản, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị chưa có chi bộ, chưa có đảng viên so với năm trước.	2		
	Duy trì nền nếp, đổi mới phong cách lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc. Đảm bảo nội bộ đoàn kết, cộng sự và thống nhất cao.	1		
	Lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy; lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác cán bộ theo phân cấp quản lý.	1		
	Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, đảng viên từ huyện đến cơ sở. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và công tác chính sách cán bộ.	2		
	Xây dựng và thực hiện tốt các quy chế, quy định về công tác cán bộ; thực hiện tốt việc lựa chọn để tuyên dụng, tiếp nhận, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn, đúng quy trình và đạt hiệu quả. Xây dựng đội ngũ các cấp ủy đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, thực sự là trung tâm đoàn kết, hoạt động có hiệu quả, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm.	2		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	Xây dựng và tổ chức kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tiến độ theo quy định của tỉnh.	2		
	Làm tốt công tác nghiệp vụ quản lý đảng viên; có biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng đảng viên, phát triển đảng viên; số lượng, chất lượng đảng viên mới kết nạp tăng so với năm trước. Thực hiện tốt việc giới thiệu, quản lý đảng viên đang công tác về tham gia sinh hoạt nơi cư trú.	2		
	Làm tốt công tác bồi dưỡng cấp ủy viên cơ sở; thực hiện tốt công tác khen thưởng và kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định.	1		
3	Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng (tối đa 15 điểm)	15		
	Kết quả xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.	4		
	Kết quả thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	3		
	Kết quả giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan tổ chức, cán bộ, đảng viên.	3		
	Kết quả phát hiện, xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	3		
	Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt kết luận sau kiểm tra, giám sát và thanh tra, kiểm toán.	2		
4	Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (tối đa 15 điểm)	15		
	Lãnh đạo xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị vững mạnh, phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; xem xét, giải quyết kịp thời những vấn đề này sinh có hiệu quả.	3		
	Hội đồng nhân dân thực hiện tốt chức năng quyết định nhiệm vụ, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, giám sát hoạt động của UBND, các tổ chức kinh tế, chính trị - xã hội trong việc thực hiện nghị quyết của HĐND, chỉ thị, quyết định của chính quyền các cấp và pháp luật của Nhà nước; sinh hoạt đúng kỳ, đổi mới và nâng cao được chất lượng kỳ họp, làm tốt công tác tiếp xúc cử tri, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.	4		
	Ủy ban nhân dân thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và điều hành có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Không để xảy ra tham nhũng, vi phạm	4		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	nguyên tắc quản lý kinh tế, dát đai, tài nguyên. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính từ huyện đến cơ sở; không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, gây phiền hà đối với nhân dân. Xây dựng chương trình hành động và thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Làm tốt công tác tiếp dân, kịp thời xem xét, giải quyết tốt đơn, thư khiếu nại, tố cáo, những vấn đề bức xúc xảy ra trên địa bàn và những kiến nghị, đề xuất chính đáng của nhân dân.			
	Lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi đoàn thể, đổi mới được nội dung, hình thức hoạt động; tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia ý kiến xây dựng các nghị quyết, quy định của tổ chức đảng, chính quyền các cấp liên quan đến quyền lợi của nhân dân; xây dựng khối đoàn kết toàn dân; có quy chế phối hợp công tác, giao ban định kỳ có chất lượng.	4		
TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Tự chấm	Cấp độ
II	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được giao <i>Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh (tối đa 30 điểm)</i>	30		
1	Về kinh tế (tối đa 10 điểm)	10		
	Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án phát triển kinh tế. Hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu hàng năm và nghị quyết đại hội đảng bộ đề ra.	2		
	Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhanh, đúng hướng.	1		
	Mức tăng trưởng kinh tế và thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.	1		
	Phát triển và phát huy tốt hoạt động các làng nghề, làng có nghề và các tổ hợp sản xuất hoặc mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.	1		
	Tiếp tục giữ vững và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đạt chỉ tiêu về tiến độ xây dựng nông thôn mới (không có đơn vị để nợ, không có khả năng thanh toán).	1		
	Mức huy động nội lực, thu hút được ngoại lực đầu tư	1		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đạt hoặc vượt chỉ tiêu kế hoạch năm, cao hơn năm trước.			
	Lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, trật tự đô thị, làm tốt vệ sinh môi trường.	1		
	Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo bảo vệ rừng, không để xảy ra cháy rừng và chặt phá, khai thác rừng trái phép.	1		
	Thu ngân sách trên địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch; thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ cắp trên giao.	1		
2	Về văn hoá - xã hội (<i>tối đa 10 điểm</i>)	10		
	Giảm tỷ lệ hộ nghèo, tăng hộ khá và giàu, giải quyết việc làm cho người lao động đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết đại hội và kế hoạch trên giao.	2		
	Thực hiện tốt chính sách đối với những người và gia đình có công với cách mạng, các đối tượng, gia đình chính sách và những hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.	2		
	Tỷ lệ khôi, xóm, bản, cơ quan, đơn vị văn hoá, gia đình văn hoá tăng hơn năm trước. Quan tâm đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá từ huyện đến cơ sở; quản lý tốt các hoạt động lễ hội, kinh doanh, dịch vụ văn hoá trên địa bàn. Làm tốt công tác tuyên truyền, ngăn chặn và đẩy lùi các hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt quy ước, hương ước làng xã.	2		
	Thực hiện tốt các chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo, phổ cập giáo dục tiểu học vững chắc; thực hiện tốt kế hoạch phổ cập trung học cơ sở và trung học phổ thông; xây dựng trường chuẩn quốc gia đạt hoặc vượt chỉ tiêu đề ra, không có trường đã đạt chuẩn xuống hạng.	2		
	Thực hiện tốt các chương trình về y tế, dân số, kế hoạch hoá gia đình và bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Chủ động phòng chống, không để dịch bệnh xảy ra trên diện rộng; hoàn thành chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; giảm được tỷ lệ phát triển dân số; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước.	2		
3	Về đảm bảo quốc phòng, an ninh (<i>tối đa 10 điểm</i>)	10		
	Xây dựng được đề án, chương trình hành động thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước và cấp trên về đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; lãnh đạo thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, chất lượng và số đơn vị an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu cao hơn năm trước.	2		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	Làm tốt công tác khám tuyển, giao quân và đón tiếp quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương; tổ chức huấn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng dân quân, tự vệ, quân dự bị động viên, công an viên, bảo vệ dân phố đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.	2		
	Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, tấn công truy quét các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; hạn chế tai nạn giao thông, giảm số người nghiện ma túy và các vụ trọng án.	1		
	Triển khai, tổ chức thực hiện việc diễn tập khu vực phòng thủ, phòng, chống thiên tai, bão lụt, cứu hộ, cứu nạn đạt kết quả tốt.	1		
	Giải quyết tốt các mâu thuẫn tranh chấp trong nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; không để xảy ra điểm nóng. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tốt các nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy; không để xảy ra các vụ cháy gây hậu quả nghiêm trọng.	2		
	Xây dựng cơ quan Quân sự, Công an, Viện kiểm sát, Thi hành án, Tư pháp trong sạch vững mạnh toàn diện.	2		
III	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: Các đơn vị rà soát những khuyết điểm, hạn chế của năm trước và kết quả khắc phục những biểu hiện đã được chỉ ra theo tinh thần kiểm điểm của Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) để nhận xét, đánh giá và chấm điểm (tối đa 10 điểm)	10		
1	Kết quả khắc phục những hạn chế yếu kém đã chỉ ra trong kiểm điểm cuối năm trước, trong đó:	5		
	Đối với lãnh đạo xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị			
	Đối với lãnh đạo phát triển kinh tế			
	Đối với lãnh đạo văn hóa, xã hội			
	Đối với lãnh đạo quốc phòng, an ninh			
2	Kết quả khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã chỉ ra trong kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII)	5		
	Cộng tổng: I+II+III	100		

Ghi chú: Cấp độ được tính theo 3 mục I, II, III.

1) Xuất sắc: Đạt 90 điểm trở lên với điều kiện là tổng điểm các mục I, II, III phải đạt 90% lượng điểm của từng mục trở lên (nếu có 1 mục không đạt là không được xuất sắc).

2) Tốt: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 70% - 89% của từng mục.

3) Trung bình: Đạt 50 đến dưới 70 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 50% - 69% của từng mục.

4) Kém: Dưới 50 điểm

Nhận xét chung:

....

....

Đề nghị mức xếp loại:

(Một trong 4 mức: HTXS nhiệm vụ; HTT nhiệm vụ; HT nhiệm vụ; không HT nhiệm vụ)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**PHIẾU
CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
ĐẢNG BỘ CÔNG AN TỈNH**
*(ban hành kèm theo Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 12/11/2019
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

Đánh giá xếp loại Đảng bộ:

Mẫu 03B-HD KĐĐG 2019

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
I	Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (tối đa 60 điểm)	60		
1	Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng (tối đa 15 điểm)	15		
	Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và chiến sỹ. Xây dựng, thực hiện các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
	Đổi mới phương thức quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chương trình hành động của cấp trên; tích cực chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.	3		
	Nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; ngăn ngừa và đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện nói, viết, làm... trái quan điểm, đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đề cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng dập tan mọi âm mưu, thủ đoạn diễn biến hoà bình, gây bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.	3		
	Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn, ý thức tổ chức kỷ luật cho đảng viên, cán bộ, chiến sỹ. Tăng cường giáo dục truyền thống, khơi dậy lòng yêu quê hương, đất nước.	2		
	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo chỉ đạo của cấp trên, định hướng dư luận, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân.	3		
	Năm bắt kịp thời tình hình tư tưởng và diễn biến tư tưởng,	2		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và chiến sỹ; có biện pháp kịp thời giải quyết những vấn đề tư tưởng thuộc trách nhiệm của đơn vị hoặc báo cáo kịp thời lên cấp trên để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.			
2.	Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng Đảng bộ (tối đa 15 điểm)	15		
	Xây dựng, ban hành được nghị quyết sát đúng với tình hình cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế hoạt động của cấp ủy, chỉ đạo và kiểm tra việc xây dựng quy chế hoạt động ở các cấp ủy cơ sở, các đơn vị trực thuộc.	2		
	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tiến độ theo quy định của Bộ Công an.	2		
	Thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình, chế độ học tập; bảo đảm đoàn kết, thống nhất cao trong nội bộ; xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ.	2		
	Lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy và Bộ Công an; lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác cán bộ theo phân cấp quản lý.	2		
	Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí sử dụng, luân chuyển và chính sách cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ công an có phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.	3		
	Thực hiện tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên mới bảo đảm số lượng, coi trọng chất lượng; thực hiện tốt việc quản lý đảng viên; cập nhật dữ liệu đảng viên; giới thiệu đảng viên đang công tác về sinh hoạt và việc thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.	2		
	Thực hiện tốt các nội dung công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo Quy định 57-QĐ/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị (nay là Quy định 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng).	2		
3.	Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng (tối đa 15 điểm)	15		
	Kết quả xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.	4		
	Kết quả thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	3		
	Kết quả giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan tổ chức, cán bộ, đảng viên.	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	Kết quả phát hiện, xử lý kịp thời tố chức đảng, đảng viên vi phạm.	3		
	Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt kêt luận sau kiểm tra, giám sát và thanh tra, kiểm toán.	2		
4.	Lãnh đạo xây dựng đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội (tối đa 15 điểm)	15		
	Chấp hành nghiêm Điều lệnh Công an nhân dân; thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy chế trong đơn vị và thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở	2		
	Xây dựng các phòng, đơn vị chuyên môn hoạt động có hiệu quả. Bảo vệ tốt môi trường sinh thái; chăm lo tốt đời sống vật chất tinh thần, điều kiện làm việc cho cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng. Xem xét và giải quyết kịp thời, chính xác, dứt điểm những vấn đề nêu cộm, bức xúc, đơn, thư khiếu nại, tố cáo.	4		
	Xây dựng tốt mối quan hệ đoàn kết với nhân dân, phối hợp Ủy ban MTTQ, các đoàn thể cấp tỉnh; vận động và tổ chức cho quần chúng, các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.	3		
	Lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, thực hiện tốt điều lệ của đoàn thể, đổi mới được nội dung, hình thức hoạt động; tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia ý kiến xây dựng các nghị quyết, quy định của tổ chức đảng, chính quyền các cấp liên quan đến quyền lợi của đoàn viên; xây dựng khối đoàn kết toàn dân; có quy chế phối hợp công tác, giao ban định kỳ.	3		
	Định kỳ làm việc và thực hiện việc kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của đơn vị và các tổ chức đoàn thể; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng.	3		
II	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được giao (tối đa 30 điểm)	30		
	Tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật an toàn xã hội và xây dựng lực lượng công an nhân dân trong phạm vi tỉnh; phối hợp và hướng dẫn các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị cấp trên.	4		
	Lãnh đạo và kiểm tra Công an tỉnh thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác 3 tháng, 6 tháng, 1 năm của Công an tỉnh; lãnh đạo công tác hậu cần và đời sống hàng năm của của đơn vị.	4		
	Chỉ đạo công an các huyện, thị xã, Thành phố thực hiện	4		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	nghị quyết của huyện ủy, thị ủy, Thành ủy về bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng công an nhân dân; phối hợp với huyện ủy, thị ủy, Thành ủy lãnh đạo xây dựng lực lượng công an và xây dựng tổ chức đảng ở công an huyện, thị xã, Thành phố Huế trong sạch vững mạnh; kiện toàn cấp ủy công an huyện, thị xã, Thành phố đáp ứng yêu cầu lãnh đạo mọi mặt công tác của công an huyện, thị xã, Thành phố.			
	Chủ trì và phối hợp với huyện ủy, thị ủy, Thành ủy chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng thuộc đảng bộ Công an tỉnh đóng quân trên địa bàn huyện thực hiện công tác xây dựng Đảng và xây dựng cơ quan, đơn vị; phối hợp với huyện ủy, thị ủy, Thành ủy chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc phát sinh trong nội bộ công an huyện, thị xã, Thành phố, những điểm nóng về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nhất là ở những địa bàn xung yếu.	4		
	Có phương án và tổ chức tốt các biện pháp giữ vững an ninh chính trị trong mọi tình huống, nhất là ở những địa bàn xung yếu phức tạp về chính trị (vùng giáo, vùng biên giới, miền núi, dân tộc...), không để bị động, bất ngờ xảy ra. Xác lập, đấu tranh các chuyên án chính trị đạt hiệu quả cao.	4		
	Giải quyết dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền của ngành; tham mưu, tham gia giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của nhân dân thuộc thẩm quyền; phát hiện, tham mưu và góp phần giải quyết các điểm nóng, phức tạp đạt hiệu quả cao.	3		
	Có kế hoạch thực hiện hiệu quả Cuộc vận động xây dựng công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ và phong trào thi đua thực hiện tốt 6 điều Bác Hồ dạy công an nhân dân; xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch vững mạnh, đầy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.	4		
	Sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, những chuyên đề lớn về công tác bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an tỉnh.	3		
III	Kết quả khắc phục các hạn chế được chỉ ra (tối đa 10 điểm)	10		
	Kết quả khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được cấp có thẩm quyền kêt luận hoặc được chỉ ra thông qua công tác kiểm điểm, tự phê bình ở các kỳ kiểm điểm trước.	5		
	Kết quả khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã chỉ ra trong kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).	5		
	Cộng tổng: I+II+III	100		

Ghi chú: Cấp độ được tính theo 3 mục I, II, III.

1) Xuất sắc: Đạt 90 điểm trở lên với điều kiện là tổng điểm các mục I, II, III phải đạt 90% lượng điểm của từng mục trở lên (nếu có 1 mục không đạt là không được xuất sắc).

2) Tốt: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 70% - 89% của từng mục.

3) Trung bình: Đạt 50 đến dưới 70 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 50% - 69% của từng mục.

4) Kém: Dưới 50 điểm

Nhận xét chung:

....

....

Đề nghị mức xếp loại:

(Một trong 4 mức: HTXS nhiệm vụ; HTT nhiệm vụ; HT nhiệm vụ; không HT nhiệm vụ)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHIẾU CHÁM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XÉP LOẠI ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ, BIÊN PHÒNG TỈNH (Ban hành kèm theo Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 12/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

Đánh giá xếp loại Đảng bộ:

Mẫu 03C-HD KĐĐG 2019

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
I	Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (tối đa 60 điểm)	60		
1	Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng (tối đa 15 điểm)	15		
	Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và chiến sỹ. Xây dựng, thực hiện các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
	Giáo dục xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội, nhất trí và tin tưởng vào đường lối, quan điểm của Đảng, của Quân đội, của đơn vị. Đấu tranh chống tư tưởng sai trái, tư tưởng cơ hội thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, phong, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống; nâng cao ý thức kỷ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ.	3		
	Đổi mới phương thức quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chương trình hành động của cấp trên; tích cực chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.	3		
	Tăng cường giáo dục truyền thống, khơi dậy lòng yêu quê hương, đất nước, động viên ý chí tiến công, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn, ý thức tổ chức kỷ luật cho đảng viên, cán bộ, chiến sỹ.	2		
	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo chỉ đạo của cấp trên, định hướng dư luận, tạo	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân.			
	Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng, diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và chiến sỹ; có biện pháp kịp thời giải quyết những vấn đề tư tưởng thuộc trách nhiệm của đơn vị hoặc báo cáo kịp thời lên cấp trên để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền	2		
2	Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ (tối đa 15 điểm)	15		
	Lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Đảng, công tác chính trị và hiệu lực chế độ một người chỉ huy gắn với chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội theo Nghị quyết 51-NQ/TW của Bộ Chính trị.	1.5		
	Đưa ra nghị quyết sát đúng với tình hình nhiệm vụ của đơn vị và tổ chức thực hiện có hiệu quả; nội bộ đoàn kết, thống nhất; xây dựng và thực hiện tốt quy chế hoạt động của cấp ủy; duy trì nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt đảng.	2		
	Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tiến độ theo quy định của Bộ Quốc phòng.	2.5		
	Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đánh giá, bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển và chính sách cán bộ; đảm bảo tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số.	2		
	Có chủ trương, kế hoạch, biện pháp xây dựng, củng cố tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có tổ chức đảng không hoàn thành nhiệm vụ.	2		
	Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc về tổ chức đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình, chế độ sinh hoạt và học tập.	2		
	Làm tốt công tác quản lý và phân công nhiệm vụ cho đảng viên, kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước, thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Giới thiệu và theo dõi đảng viên đang công tác về sinh hoạt và việc thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Kịp thời phát hiện xử lý nghiêm những đảng viên vi phạm, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra.	2		
	Tham mưu và giúp đỡ các cấp ủy địa phương thực hiện công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên mới, nhất là ở những địa bàn xung yếu, phức tạp. Có kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đảng trong đơn vị.	1		
3	Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ	15		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	luật Đảng (tối đa 15 điểm)			
	Kết quả xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.	4		
	Kết quả thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	3		
	Kết quả giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan tổ chức, cán bộ, đảng viên.	3		
	Kết quả phát hiện, xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	3		
	Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt kết luận sau kiểm tra, giám sát và thanh tra, kiểm toán.	2		
4	Lãnh đạo xây dựng đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội (tối đa 15 điểm)	15		
	Xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế trong đơn vị; phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ, chiến sỹ.	2		
	Xây dựng đời sống văn hoá lành mạnh, xây dựng "Đơn vị văn hoá", đơn vị kiểu mẫu trong Quân đội nhân dân, bảo vệ tốt môi trường, sinh thái; tham gia tích cực vào việc đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư". Xây dựng tốt mối đoàn kết giữa lực lượng Quân đội với nhân dân. Thực hiện nghiêm túc chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình.	3		
	Tổ chức tốt đời sống vật chất và tinh thần, điều kiện làm việc cho cán bộ, chiến sỹ; đảm bảo đơn vị hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống.	3		
	Xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh hoạt động có hiệu quả, giữ vững mối quan hệ gắn bó giữa cấp ủy đảng, thủ trưởng đơn vị, với cán bộ, chiến sỹ và nhân dân. Thi đua thực hiện tốt các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao tại đơn vị.	3		
	Lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, thực hiện nghiêm túc điều lệ của đoàn thể.	2		
	Định kỳ làm việc và thực hiện việc kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của đơn vị và các tổ chức đoàn thể; thực hiện tốt cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng.	2		
II	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị (tối đa 30 điểm)	30		
	Nghiên cứu đề xuất các chủ trương, biện pháp lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về lĩnh vực bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân; phối hợp với cấp ủy địa phương, các cơ quan, ban, ngành đoàn thể liên quan thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên.	4		
	Lãnh đạo, kiểm tra việc thực hiện đúng đường lối, chính	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tư chấm	Cấp độ
	sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên tại cơ quan, đơn vị mình; đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác hằng tháng, 3 tháng, 6 tháng và 1 năm.			
	Lãnh đạo nâng cao chất lượng huấn luyện - đào tạo, trình độ sẵn sàng chiến đấu, sức mạnh chiến đấu của đơn vị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, có hệ thống tổ chức chỉ huy, các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân ở đơn vị cơ sở vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ. Xây dựng đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân. Lãnh đạo công tác đối ngoại quân sự và công tác thanh tra, pháp chế trong đơn vị.	3		
	Thường xuyên trao đổi, thông báo với cấp ủy, địa phương tình hình nhiệm vụ giữ gìn an ninh và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy đơn vị với cấp ủy, chính quyền địa phương để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân.	3		
	Lãnh đạo công tác đảm bảo hậu cần, kỹ thuật, tài chính, kế hoạch - đầu tư, lao động sản xuất làm kinh tế của đơn vị. Chấp hành nghiêm quy định của nhà nước, Quân đội về quản lý, sử dụng vũ khí, trang bị, cơ sở vật chất hậu cần, kỹ thuật, tài chính, tài sản của đơn vị, bảo đảm an toàn.	3		
	Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp và phối hợp với các ban, ngành xây dựng củng cố hệ thống chính trị cơ sở đặc biệt ở những địa bàn xung yếu; chủ động nắm chắc tình hình, có phương án xử lý tốt không để tình huống bị động, bất ngờ xảy ra. Lãnh đạo nâng cao chất lượng huấn luyện và thường trực sẵn sàng chiến đấu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm túc Điều lệnh Quân đội nhân dân.	3		
	Giải quyết dứt điểm, kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Tham mưu để cấp ủy, chính quyền lãnh đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, nhất là ở những địa bàn xung yếu, phức tạp, không để xảy ra điểm nóng.	3		
	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị; tích cực đấu tranh, phòng chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác.	3		
	- <i>Đối với Đảng ủy Quân sự tỉnh:</i> Việc đề xuất nội dung lãnh đạo và giúp Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự và chính sách hậu phương Quân đội trên địa bàn tinh theo nghị quyết của đảng ủy quân sự cấp trên. Lãnh đạo mọi mặt cơ quan quân sự cùng cấp và các đơn vị bộ đội địa phương thuộc quyền thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ do cấp ủy địa phương và cấp ủy, người chỉ	5		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	huy quân sự cấp trên giao cho. - <i>Đối với Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh:</i> Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu đề xuất với Tỉnh ủy và Đảng ủy Bộ đội Biên phòng nội dung lãnh đạo về công tác Biên phòng và xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, đồng thời có trách nhiệm lãnh đạo các đơn vị bộ đội biên phòng tỉnh chấp hành nghị quyết của Đảng ủy Bộ đội Biên phòng và nghị quyết của Đảng ủy Quân khu về xây dựng và tác chiến trong khu vực phòng thủ.			
III	Kết quả khắc phục các hạn chế được chỉ ra (tối đa 10 điểm)	10		
	Kết quả khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra thông qua công tác kiểm điểm, tự phê bình ở các kỳ kiểm điểm trước.	5		
	Kết quả khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã chỉ ra trong kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).	5		
	Cộng tổng: I+II+III	100		

Ghi chú: Cấp độ được tính theo 3 mục I, II, III.

1) Xuất sắc: Đạt 90 điểm trở lên với điều kiện là tổng điểm các mục I, II, III phải đạt 90% lượng điểm của từng mục trở lên (nếu có 1 mục không đạt là không được xuất sắc).

2) Tốt: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 70% - 89% của từng mục.

3) Trung bình: Đạt 50 đến dưới 70 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 50% - 69% của từng mục.

4) Kém: Dưới 50 điểm

Nhận xét chung:

....

....

Đề nghị mức xếp loại:

(Một trong 4 mức: HTXS nhiệm vụ; HTT nhiệm vụ; HT nhiệm vụ; không HT nhiệm vụ)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**PHIẾU
CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
ĐẢNG BỘ KHÓI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
(ban hành kèm theo Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 12/11/2019
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)**

Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

Đánh giá xếp loại Đảng bộ:

Mẫu 03D-HD KĐĐG 2019

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
I	Kết quả xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (tối đa 70 điểm)	70		
I	Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng (tối đa 17 điểm)	17		
	Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng, thực hiện các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2		
	Đổi mới phương thức quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chương trình hành động của cấp trên; tích cực chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.	3		
	Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn, ý thức tổ chức kỷ luật cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường giáo dục truyền thống, khơi dậy lòng yêu quê hương, đất nước, động viên ý chí tiến công, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.	3		
	Đấu tranh chống tư tưởng sai trái, tư tưởng cơ hội thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, phong, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống; nâng cao ý thức kỷ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ.	3		
	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, định hướng dư luận, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân, doanh nghiệp.	3		
	Năm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên; có biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc trách nhiệm	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	của cấp mình hoặc kịp thời báo cáo để cấp trên xem xét, giải quyết.			
2	Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ (tối đa 20 điểm)	20		
	Đề ra được các nghị quyết chuyên đề, cụ thể hóa văn bản về công tác xây dựng Đảng về tổ chức; thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, không có cơ sở yếu kém, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ.	4		
	Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, đổi mới phương thức lãnh đạo; nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng.	3		
	Lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ; lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác cán bộ theo phân cấp quản lý.	3		
	Tham gia ý kiến về đánh giá, bổ nhiệm, bồi nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử đối với đảng viên thuộc Đảng bộ Khối là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.	2		
	Làm tốt công tác bồi dưỡng cấp ủy viên cơ sở; thực hiện tốt công tác khen thưởng và kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định.	3		
	Chỉ đạo thực hiện tốt việc quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu và giám sát đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.	3		
	Làm tốt công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch cấp ủy các cấp; công tác bảo vệ chính trị nội bộ.	2		
3	Lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị và đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh (tối đa 15 điểm)	15		
	Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ Khối thực hiện tốt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng các đoàn thể, nhằm xây dựng cơ quan mạnh, ngành mạnh, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.	4		
	Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	3		
	Phối hợp với ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ theo Nghị định 71/CP trong cơ quan,	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	dơn vị có chất lượng, hiệu quả. Thực hiện tốt mối quan hệ giữa cấp ủy đảng, thủ trưởng đơn vị với cán bộ, công chức, viên chức.			
	Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt chính sách dân số, gia đình và trẻ em. Thực hiện tốt cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng.	2		
	Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức đoàn thể Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối các cơ quan tỉnh ngày càng vững mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của các đoàn thể, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.	3		
4	Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng <i>(tối đa 18 điểm)</i>	18		
	Kết quả xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.	4		
	Kết quả thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	4		
	Kết quả giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan tổ chức, cán bộ, đảng viên.	4		
	Kết quả phát hiện, xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	3		
	Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt kết luận sau kiểm tra, giám sát và thanh tra, kiểm toán.	3		
II	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị <i>(tối đa 20 điểm)</i>	20		
	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.	3		
	Lãnh đạo tổ chức đảng trực thuộc làm tốt công tác tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Thường trực HĐND và UBND tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh.	4		
	Chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nghị quyết, chương trình công tác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn cấp trên và Đảng ủy Khối.	3		
	Năm bắt tình hình thực tế, quá trình thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức cơ sở đảng để tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh những vấn đề cần thiết nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị trong khối.	2		
	Phối hợp chặt chẽ với các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	- xã hội cấp tinh thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, gây phiền hà trong các cơ quan, đơn vị.			
	Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc xây dựng nếp sống văn hoá; ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.	2		
	Chi đạo đánh giá, xếp loại các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc đúng tiến độ, chất lượng	3		
III	Kết quả khắc phục các hạn chế được chỉ ra (tối đa 10 điểm)	10		
	Kết quả khắc phục những hạn chế yếu kém đã chỉ ra trong kiểm điểm cuối năm trước.	5		
	Kết quả khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã chỉ ra trong kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).	5		
	Cộng tổng: I+II+III	100		

Ghi chú: Cấp độ được tính theo 3 mục I, II, III.

1) Xuất sắc: Đạt 90 điểm trở lên với điều kiện là tổng điểm các mục I, II, III phải đạt 90% lượng điểm của từng mục trở lên (nếu có 1 mục không đạt là không được xuất sắc).

2) Tốt: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 70% - 89% của từng mục.

3) Trung bình: Đạt 50 đến dưới 70 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 50% - 69% của từng mục.

4) Kém: Dưới 50 điểm

Nhận xét chung:

....

....

Đề nghị mức xếp loại:

(Một trong 4 mức: HTXS nhiệm vụ; HTT nhiệm vụ; HT nhiệm vụ; không HT nhiệm vụ)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHIẾU CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐẢNG BỘ BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ (Ban hành kèm theo Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 12/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

Danh giá xếp loại Đảng bộ:

Mẫu 3E-HD KĐĐG 2019

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
I.	Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (tối đa 60 điểm)	60		
1	Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng (tối đa 15 điểm)	15		
	Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên.	2		
	Đổi mới phương thức quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chương trình hành động của cấp trên; tích cực chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.	3		
	Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm nghề nghiệp trong công tác cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chủ động ngăn ngừa, đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện về tư tưởng và hành động trái quan điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3		
	Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn và ý thức tổ chức kỷ luật cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tăng cường giáo dục truyền thống, khơi dậy lòng yêu quê hương, đất nước.	2		
	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo chỉ đạo của cấp trên, định hướng dư luận, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân.	3		
	Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; định hướng tư tưởng đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.	2		
2	Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ (tối đa 15 điểm)	15		
	Thực hiện và lãnh đạo các cấp ủy trực thuộc thực hiện đúng các quy định của Trung ương về công tác bảo vệ chính trị nội bộ.	3		
	Thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ; lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	về công tác.			
	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng; xây dựng tổ chức cơ sở đảng trực thuộc trong sạch vững mạnh.	3		
	Ban chấp hành đảng ủy đoàn kết, thống nhất, thực hiện tốt Quy chế hoạt động của cấp ủy, đề ra nghị quyết lãnh đạo sát, trúng, thực hiện có hiệu quả.	2		
	100% đảng viên đang công tác về giữ mối liên hệ với cư trú. Thực hiện tốt công tác nghiệp vụ quản lý đảng viên, công tác báo cáo thông kê cơ bản về hệ thống tổ chức đảng. Làm tốt công tác kết nạp đảng viên theo kế hoạch đề ra, đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.	2		
	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tiến độ theo quy định của Bộ Y tế.	2		
3	Lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh (tối đa 15 điểm)	15		
	Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các đoàn thể trong đơn vị vững mạnh, hoạt động có hiệu quả thiết thực theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều lệ của mỗi đoàn thể.	5		
	Lãnh đạo các đoàn thể trong đơn vị đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao; tích cực tham gia xây dựng Đảng; tích cực hưởng ứng phong trào thi đua do cấp trên tổ chức. Các đoàn thể hằng năm đều xếp loại khá trở lên.	5		
	Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị thực hiện tốt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng các đoàn thể.	5		
4	Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (tối đa 15 điểm)	15		
	Kết quả xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.	4		
	Kết quả thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	3		
	Kết quả giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan tổ chức, cán bộ, đảng viên.	3		
	Kết quả phát hiện, xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	3		
	Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt kết luận sau kiểm tra, giám sát và thanh tra, kiểm toán.	2		
II.	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị (tối đa 30 điểm)	30		
	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.	4		
	Việc phối hợp có hiệu quả với các cấp, các ngành của tỉnh thực hiện công tác chăm sóc, khám, chữa bệnh cho nhân dân.	4		
	Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kế hoạch tài chính, xây dựng cơ bản, đảm bảo cơ sở vật chất cho việc	4		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	khám, chữa bệnh (không để thất thoát, lãng phí tiền và tài sản của Nhà nước).			
	Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ mới trong y học (có các đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ).	5		
	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, chuẩn hóa quy trình hành chính và chuyên môn... Luôn chú trọng nâng cao đời sống, tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức.	4		
	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng chính trị và chuyên môn cho cán bộ, đảng viên, viên chức; xây dựng các phong trào thi đua trong năm.	4		
	Lãnh đạo tốt công tác chuyên môn, không để xảy ra sự cố y khoa.	5		
III	Kết quả khắc phục các hạn chế được chỉ ra (tối đa 10 điểm)	10		
	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được cấp ủy có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra thông qua công tác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình ở các kỳ kiểm điểm trước; các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cấp.	5		
	Kết quả khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã chỉ ra trong kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).	5		
	Cộng tổng: I+II+III	100		

Ghi chú: Cấp độ được tính theo 3 mục I, II, III.

1) Xuất sắc: Đạt 90 điểm trở lên với điều kiện là tổng điểm các mục I, II, III phải đạt 90% lượng điểm của từng mục trở lên (nếu có 1 mục không đạt là không được xuất sắc).

2) Tốt: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 70% - 89% của từng mục.

3) Trung bình: Đạt 50 đến dưới 70 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 50% - 69% của từng mục.

4) Kém: Dưới 50 điểm

Nhận xét chung:

....

....

Đề nghị mức xếp loại:

(Một trong 4 mức: HTXS nhiệm vụ; HTT nhiệm vụ; HT nhiệm vụ; không HT nhiệm vụ)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**PHIẾU
CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XÉP LOẠI
ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC HUẾ**
*(ban hành kèm theo Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 12/11/2019
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

Đánh giá xếp loại Đảng bộ:

Mẫu 03F-HD KDDG 2019

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
I.	Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (tối đa 60 điểm)	60		
1	Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng (tối đa 15 điểm)	15		
	Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức.	2		
	Đổi mới phương thức quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chương trình hành động của cấp trên; tích cực chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.	3		
	Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm trong công tác cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chủ động ngăn ngừa, đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện về tư tưởng và hành động trái quan điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3		
	Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn và ý thức tổ chức kỷ luật cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tăng cường giáo dục truyền thống, khơi dậy lòng yêu quê hương, đất nước.	2		
	Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo chỉ đạo của cấp trên, định hướng dư luận, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân.	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, sinh viên; định hướng tư tưởng đối với đảng viên, cán bộ, viên chức và sinh viên.	2		
2	Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ (tối đa 15 điểm)	15		
	Đề ra được các nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, không có cơ sở yếu kém, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ.	2		
	Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, đổi mới phương thức lãnh đạo; nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng.	2		
	Thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ; Kết quả công tác đào tạo cán bộ lãnh đạo quản lý và xây dựng đội ngũ cán bộ cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, uy tín; lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác cán bộ theo phân cấp quản lý.	2		
	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tiến độ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2		
	Làm tốt công tác bồi dưỡng cấp ủy viên cơ sở; thực hiện tốt công tác khen thưởng và kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định.	2		
	Chỉ đạo thực hiện tốt việc quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu và giám sát đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	Kết quả thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ.	2		
3	<i>Lãnh đạo xây dựng chính quyền, đơn vị và đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh (tối đa 15 điểm)</i>	15		
	Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ thực hiện tốt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, xây dựng chính quyền, các đoàn thể, nhằm xây dựng cơ quan mạnh, ngành mạnh, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.	4		
	Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo điều kiện để tổ chức tốt hoạt động của cấp ủy. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	3		
	Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị có chất lượng, hiệu quả. Thực hiện tốt mối quan hệ giữa cấp ủy đảng, thủ trưởng đơn vị với cán bộ, công chức, viên chức.	3		
	Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt chính sách dân số, gia đình và trẻ em. Thực hiện tốt cải cách hành chính và công tác thi đua khen thưởng.	3		
	Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng vững mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của các đoàn thể, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.	2		
4	<i>Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng (tối đa 15 điểm)</i>	15		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	Kết quả xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.	4		
	Kết quả thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	3		
	Kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan tổ chức, cán bộ, đảng viên.	3		
	Kết quả phát hiện, xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	3		
	Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt kết luận sau kiểm tra, giám sát và thanh tra, kiểm toán.	2		
II	Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị (tối đa 30 điểm)	30		
	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.	8		
	Kết quả công tác đào tạo, khảo thí và đảm bảo chất lượng và hợp tác quốc tế của Đại học Huế.	5		
	Thực hiện tốt công tác kế hoạch tài chính, xây dựng cơ bản, đảm bảo cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy và học, nghiên cứu khoa học - công nghệ.	5		
	Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, gây phiền hà trong các cơ quan, đơn vị.	5		
	Thực hiện tốt công tác sinh viên, công nghệ thông tin, thanh tra, pháp chế và thi đua, khen thưởng; ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào cơ quan đơn vị; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại đơn vị.	7		
III	Kết quả khắc phục các hạn chế được chỉ ra (tối đa 10 điểm)	10		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được cấp ủy có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra thông qua công tác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình ở các kỳ kiểm điểm trước; các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cấp.	5		
	Kết quả khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã chỉ ra trong kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).	5		
	Cộng tổng: I+II+III	100		

Ghi chú: Cấp độ được tính theo 3 mục I, II, III.

1) Xuất sắc: Đạt 90 điểm trở lên với điều kiện là tổng điểm các mục I, II, III phải đạt 90% lượng điểm của từng mục trở lên (nếu có 1 mục không đạt là không được xuất sắc).

2) Tốt: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 70% - 89% của từng mục.

3) Trung bình: Đạt 50 đến dưới 70 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 50% - 69% của từng mục.

4) Kém: Dưới 50 điểm

Nhận xét chung:

....

....

Đề nghị mức xếp loại:

(Mỗi trong 4 mức: HTXS nhiệm vụ; HTT nhiệm vụ; HT nhiệm vụ; không HT nhiệm vụ)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ,
PHÂN LOẠI TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ**
*(ban hành kèm theo Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 12/11/2019
 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

Danh giá xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý:

Mẫu 04-HD KĐĐG 2019

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	Cấp độ
I	Về xây dựng tập thể; cơ quan, đơn vị (tối đa 20 điểm)	20		
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.	10		
2	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.	10		
II	Về thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (tối đa 60 điểm/đối tượng)	60		
1	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (nếu có).	25		
2	Việc quán triệt, cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.	10		
3	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).	20		
4	Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.	5		
III	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (tối đa 20 điểm)	20		
1	Chủ động tổ chức kiểm điểm, đánh giá và chỉ ra những hạn chế, yếu kém (có văn bản)	10		
2	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra	10		
	Cộng tổng: I+II+III	100		

Ghi chú: Cấp độ được tính theo 3 mục I, II, III.

1) Xuất sắc: Đạt 90 điểm trở lên với điều kiện là tổng điểm các mục I, II, III phải đạt 90% lượng điểm của từng mục trở lên (nếu có 1 mục không đạt là không được xuất sắc).

2) Tốt: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 70% - 89% của từng mục.

3) Trung bình: Đạt 50 đến dưới 70 điểm với điều kiện tổng điểm của từng mục I, II, III phải đạt từ 50% - 69% của từng mục.

4) Kém: Dưới 50 điểm

Nhận xét chung:

....

....

Đề nghị mức xếp loại:

(Một trong 4 mức: HTXS nhiệm vụ; HTT nhiệm vụ; HT nhiệm vụ; không HT nhiệm vụ)

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)